

Đồng Tháp, ngày 02 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.
Bà Lâm Ngọc Tuyền.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 18/2025/QĐST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025.

Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp đã căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 217; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 218; khoản 2 Điều 219; khoản 2 Điều 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp ranh giới quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Thành P, sinh năm 1997; địa chỉ: Số B, tổ D, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Bị đơn: Bà Bùi Thị L, sinh năm 1951; địa chỉ: Số B, tổ D, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Anh Trần Thiện T, sinh năm 1984; địa chỉ: Số B, tổ D, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Chí T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Số B, tổ D, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp).

2. Chị Bùi Thị Ngọc L1, sinh năm 1994; địa chỉ: Số D, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã C, tỉnh An Giang).

Người đại diện theo ủy quyền của anh Bùi Chí T1 và chị Bùi Thị Ngọc L1: Anh Bùi Thành P, sinh năm 1997; địa chỉ: Số B, tổ D, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp).

3. Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1983;

4. Chị Trần Thu Yến N, sinh năm 2003;

5. Anh Trần Thiện T, sinh năm 1984;
6. Cháu Trần Ngọc Tuyết N1 sinh năm 2019;
7. Cháu Trần Thiện Minh T2, sinh năm 2009;

Người đại diện theo pháp luật của các cháu N1 và T2: Chị Trần Thị Thu H (là mẹ của cháu N1 và T2).

Địa chỉ: Số B, tổ D, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Tại đơn kháng cáo ngày 16/10/2025, nguyên đơn Bùi Thành P kháng cáo toàn bộ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 18/2025/QĐST-DS ngày 16/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp, với lý do anh P không đồng ý với quyết định số 18.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên họp phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát: Kháng cáo của nguyên đơn Bùi Thành P không có cơ sở chấp nhận. Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Bùi Thành P, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 18/2025/QĐST-DS ngày 16/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6- Đồng Tháp.

XÉT THẤY:

[1] Xét kháng cáo của nguyên đơn Bùi Thành P, Hội đồng phúc thẩm nhận thấy:

[1.1] Ngày 04/02/2025, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp) đã thụ lý vụ án “Tranh chấp về ranh giới quyền sử dụng đất” theo đơn khởi kiện của anh Bùi Thành P.

Tại đơn khởi kiện, anh P yêu cầu hộ bà Bùi Thị L tháo dỡ, di dời một phần căn nhà cấp 4, khung bê tông cốt thép, nền gạch bông, vách tường, mái lợp tol để trả lại cho người thừa kế của ông C, bà V gồm anh Bùi Chí T1, anh Bùi Thành P và chị Bùi Thị Ngọc L1 diện tích đất đã lấn chiếm có chiều ngang 0,4m và dài 34,8m, diện tích 13,92m² thuộc một phần của thửa đất số 594, tờ bản đồ số 01, tại phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 17/3/2025 Tòa án cấp sơ thẩm đã ban hành Thông báo số 195/TB-TA yêu cầu anh P giao nộp bổ sung: Sơ đồ hiện trạng diện tích đất và nhà đang tranh chấp và kết quả định giá các tài sản tranh chấp, trường hợp anh P không tự thu thập chứng cứ được và có đơn yêu cầu thì Thẩm phán có thể tiến hành một số biện pháp thu thập chứng cứ (xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản,...) nhưng anh P không giao nộp bổ sung tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, không có đơn yêu cầu Tòa án thu thập chứng cứ. Đến

ngày 13/6/2025, Tòa án cấp sơ thẩm đã ban hành Thông báo số 401/TB-TA yêu cầu anh P nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản tranh chấp nhưng anh P không thực hiện việc nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng theo thông báo của Tòa án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh P trình bày lý do anh P không nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là do việc đo đạc và định giá là không cần thiết. Bởi vì anh P đã cung cấp sơ đồ cho Tòa án đầy đủ, cụ thể anh P đã cung cấp trích lục bản đồ địa chính ngày 13/3/2023, thửa 2300 của bà Bùi Thị L và sơ đồ đo đạc thửa đất tranh chấp chia thừa kế được giải quyết theo Bản án số 32/2022/DS-ST ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Tuy nhiên sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp giữa nguyên đơn Bùi Thành P và bị đơn Bùi Chí T1 tại thửa 594 vào ngày 25/02/2022 với bản đồ địa chính thửa 2300 của bà L có trong hồ sơ vụ án không thể hiện vị trí đất tranh chấp giữa anh P và bà L cùng các tài sản có trên đất mà thể hiện giữa anh P, anh T1 và bà L đã thống nhất ranh giới quyền sử dụng đất giữa thửa đất số 594 và 2300. Tại đơn khởi kiện anh P trình bày vào năm 2024 anh em anh P có tiến hành đo đạc lại thửa đất 594 mà cha mẹ anh P để lại thì phát hiện bà L cất nhà lấn qua đất của cha mẹ anh P chiều ngang 0,4m, dài 34,8m. Để có căn cứ giải quyết vụ án, Tòa án cần phải định giá tài sản và xem xét, thẩm định tại chỗ đất tranh chấp nhưng nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng khác theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án cấp sơ thẩm đã đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Ngày 05/01/2026, anh Bùi Thành P có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đo đạc lại đất tranh chấp và đối chiếu với biên bản hòa giải thành ngày 30/5/2003 và Công văn số 471 ngày 21/8/2025 của UBND phường C; tổ chức hòa giải để các bên thỏa thuận trả giá trị cho phần đất bị lấn hiện nay có nhà ở trên đất. Xét yêu cầu này của anh P không thuộc thẩm quyền của Hội đồng phúc thẩm nên không xem xét giải quyết.

[1.3] Từ những căn cứ nêu trên, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Thành P với nội dung không đồng ý với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 18/2025/QĐST-DS ngày 16/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp.

[2] Những ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên họp, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Thành P, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 18/2025/QĐST-DS ngày 16/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng phúc thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do giữ nguyên quyết định sơ thẩm bị kháng cáo

nên anh Bùi Thành P phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Bùi Thành P. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 18/2025/QĐST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh Bùi Thành P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm; nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0005381 ngày 20/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND khu vực 6;
- VKSND khu vực 6;
- Phòng THADS khu vực 6;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (Thẩm).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thúy Hằng